|  |
| --- |
| TẬP ĐOÀN HOÁ CHẤT VIỆT NAM  **CÔNG TY CỔ PHẦN DAP-VINACHEM**  **HỒ SƠ YÊU CẦU**  **Số: 44C/HSYC-DAP**  **Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ chuyển tải lưu huỳnh, quặng apatit**  **và vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh.**  **Ngày phát hành: 18/04/2025**  **Bên mời thầu: Công ty CP DAP-VINACHEM**  **KT.TỔNG GIÁM ĐỐC**  **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  **Lê Ngọc Nhân** |

**PHẦN A**

**CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ THẦU**

**CHƯƠNG I: YÊU CẦU VỀ THỦ TỤC ĐẤU THẦU**

**I. TỔNG QUÁT**

**Mục 1. Nội dung gói thầu**

- Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia đấu thầu gói thầu "Cung cấp dịch vụ chuyển tải lưu huỳnh, quặng apatit và vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh" với nội dung cụ thể trong Bảng dữ liệu đấu thầu (BDL) quy định tại Chương II Phần A.

- Yêu cầu nhà thầu chào đơn giá chuyển tải từ vùng neo Quảng Ninh/ Hải Phòng về cảng DAP cho khối lượng khoảng 15.000 - 20.000 tấn lưu huỳnh/chuyến tàu và khoảng 35.000 - 45.000 tấn quặng apatit/chuyến; làm vệ sinh hầm hàng tàu biển chở khoảng 3.000 – 7.000 tấn lưu huỳnh dỡ hàng tại cảng DAP, để làm cơ sở ký hợp đồng nguyên tắc theo đơn giá cố định thực hiện khoảng 12 tháng (bắt đầu từ tháng 5/2025).

- Gói thầu bao gồm 3 phần, nhà thầu có thể chào toàn bộ hoặc từng phần.

**Mục 2. Điều kiện tham gia đấu thầu của nhà thầu**

Nhà thầu chỉ được tham gia trong một Hồ sơ đề xuất (HSĐX) với tư cách là nhà thầu độc lập.

**Mục 3. Chi phí dự thầu**

Nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự thầu, kể từ khi nhận Hồ sơ yêu cầu (HSYC) cho đến khi công bố kết quả trúng thầu, riêng đối với Nhà thầu trúng thầu tính đến khi ký hợp đồng.

**Mục 4. HSYC, giải thích làm rõ và sửa đổi HSYC**

1. Nhà thầu cần kiểm tra, nghiên cứu kỹ các nội dung của HSYC để tránh rủi ro có thể xảy ra.

2. Trường hợp Nhà thầu muốn được giải thích làm rõ HSYC thì phải gửi văn bản về Công ty CP DAP-VINACHEM trước thời điểm đóng thầu 02 ngày. Công ty CP DAP-VINACHEM sẽ có văn bản trả lời tất cả các Nhà thầu đã nhận HSYC không muộn hơn 01 ngày trước thời điểm đóng thầu.

3. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh các nội dung yêu cầu của HSYC, bên mời thầu sẽ tiến hành sửa đổi HSYC (bao gồm cả việc gia hạn thời hạn nộp HSĐX nếu cần thiết) bằng cách gửi văn bản sửa đổi HSYC đến tất cả các nhà thầu mua HSYC trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 03 ngày. Tài liệu này là một phần của HSYC. Nhà thầu phải thông báo cho bên mời thầu khi nhận được các tài liệu sửa đổi này bằng một trong những cách sau: văn bản trực tiếp, theo đường bưu điện, fax hoặc e-mail.

**Mục 5. Khảo sát hiện trường**

1. Nhà thầu có thể khảo sát hiện trường phục vụ cho việc lập HSĐX. Bên mời thầu sẽ tạo điều kiện, hướng dẫn nhà thầu đi khảo sát hiện trường. Chi phí khảo sát hiện trườngđể phục vụ cho việc lập HSĐX thuộc trách nhiệm của nhà thầu.

Bên mời thầu không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đối với nhà thầu phát sinh từ việc khảo sát hiện trường như tai nạn, mất mát tài sản và các rủi ro khác.

2. Nhà thầu sẽ được cung cấp các thông tin đầy đủ liên quan đến lô hàng lưu huỳnh và quặng apatit vận chuyển (nếu yêu cầu).

**II. CHUẨN BỊ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT**

**Mục 6. Nội dung của Hồ sơ đề xuất (HSĐX)**

HSĐX do nhà thầu chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

1) Đơn dự thầu (theo Mẫu số 1 Phần C);

2) Biểu giá chào (theo Mẫu số 3 Phần C);

3) Đảm bảo dự thầu (theo Mẫu số 4a Phần C hoặc Mẫu số 4b Phần C);

**Mục 7. Đơn dự thầu**

Đơn dự thầu được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện theo pháp luật của nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần C).

**Mục 8. Giá dự thầu**

1. Giá dự thầu: Giá dự thầu bằng Đồng Việt Nam, giá chào đã bao gồm tất cả các khoản thuế, phí (trừ phí neo đậu hàng hóa tại vùng neo, phí cơ sở hạ tầng theo quy định của UBND các tỉnh nếu có, phí dỡ hàng tại cầu cảng DAP và phí giám định).

Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 3 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu.

1. Trường hợp nhà thầu có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSĐX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX.

**Mục 9. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu**

1. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu: Nhà thầu phải cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao y).

2. Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:

**-** Đối với Phần 1: Nhà thầu phải cung cấp hợp đồng liên quan tới việc chuyển tải lưu huỳnh từ vùng neo cảng Quảng Ninh/ Hải Phòng về đến các cầu cảng (đất liền) thuộc Hải Phòng đã ký với các khách hàng thực hiện từ năm 2023 đến nay (bản sao y); yêu cầu có khối lượng lưu huỳnh các hợp đồng ≥ 30.000 tấn/1 năm.

**-** Đối với Phần 2: Nhà thầu phải cung cấp hợp đồng liên quan tới việc chuyển tải quặng apatit từ vùng neo cảng Quảng Ninh/ Hải Phòng về đến các cầu cảng (đất liền) thuộc Hải Phòng đã ký với các khách hàng thực hiện từ năm 2024 đến nay (bản sao y); yêu cầu có khối lượng quặng apatit các hợp đồng ≥ 35.000 tấn/1 năm.

- Đối với phần 3: Nhà thầu cung cấp 01 hợp đồng liên quan đến san gạt, thu gom, dọn dẹp, vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh từ năm 2023 đến nay.

**Mục 10. Đảm bảo dự thầu**

1. Khi tham gia dự thầu, Nhà thầu nộp bảo đảm dự thầu cùng với HSĐX hoặc nộp riêng, song phải bảo đảm nộp tới Bên mời thầu trước thời điểm đóng thầu.

2. Hình thức bảo đảm dự thầu: Nhà thầu có thể lựa chọn một trong các hình thức đảm bảo dự thầu sau đây:

- Đảm bảo bằng Bảo lãnh của Ngân hàng *(theo Mẫu số 4a Phần C)*.*hoặc*

- Đảm bảo bằng Séc hoặc tiền mặt tại Phòng Kế toán Tài chính Bên mời thầu *(theo Mẫu số 4b Phần C).*

3. Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu**: 70.000.000 đồng** *(Bẩy mươi triệu đồng).*

4. Nhà thầu không được nhận lại bảo đảm dự thầu trong các trường hợp sau:

- Rút hồ sơ dự thầu sau khi đóng thầu mà HSĐX vẫn còn hiệu lực;

- Được thông báo trúng thầu nhưng trong thời gian 7 ngày kể từ ngày thông báo trúng thầu không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng.

- Hiệu lực của bảo đảm dự thầu: Tối thiểu 30 ngày kể từ thời điểm đóng thầu.

5. Bảo đảm dự thầu được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Có giá trị thấp hơn, không đúng đồng tiền quy định, thời gian hiệu lực ngắn hơn, không nộp theo tên của Bên mời thầu theo quy định trong hồ sơ mời thầu, không đúng tên gói thầu, không đúng tên nhà thầu, bảo lãnh dự thầu có điều kiện, không phải là bản gốc và không có chữ ký hợp lệ (đối với thư bảo lãnh của ngân hàng).

6. Thời gian hoàn trả bảo đảm dự thầu cho Nhà thầu không trúng thầu: Trong vòng 14 ngày kể từ ngày công bố kết quả trúng thầu.

**Mục 11. Thời gian có hiệu lực của HSĐX**

- Thời gian có hiệu lực của HSĐX là 30 ngày kể từ thời điểm đóng thầu.

- Trong trường hợp cần thiết, Bên mời thầu có thể yêu cầu Nhà thầu gia hạn hiệu lực của HSĐX kèm theo việc gia hạn tương ứng hiệu lực của bảo đảm dự thầu. Nếu Nhà thầu không chấp nhận việc gia hạn thì HSĐX của Nhà thầu sẽ không được xem xét tiếp và trong trường hợp này Nhà thầu được nhận lại bảo đảm dự thầu.

**Mục 12. Quy cách của HSĐX**

1. Nhà thầu phải chuẩn bị 01 bản gốc.

2. HSĐX phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được.

3. Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký của người ký đơn dự thầu ở bên cạnh.

**III. NỘP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT**

**Mục 13. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSĐX**

1. HSĐX phải được đựng trong túi dán kín. Cách trình bày các thông tin trên túi đựng HSĐX được quy định như sau:

- Người gửi: (Tên của Nhà thầu).

- Địa chỉ nộp: Công ty CP DAP-VINACHEM - Phòng Vật tư.

Lô N 5.8 Khu Công nghiệp Đình Vũ, thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Hải Phòng.

Tel: 0225.3979368 Fax: 0225.3979170

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ chuyển tải lưu huỳnh và vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh.

2. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về hậu quả hoặc sự bất lợi nếu không tuân theo quy định trong HSYC như không niêm phong hoặc làm mất niêm phong trong quá trình chuyển tới bên mời thầu, không ghi đúng các thông tin trên túi đựng HSĐX theo hướng dẫn tại khoản 1.

3. Bên mời thầu sẽ không chịu trách nhiệm về tính bảo mật thông tin của HSĐX nếu nhà thầu không thực hiện đúng chỉ dẫn tại khoản 1mục này.

**Mục 14. Thời hạn nộp HSĐX**

1. Nhà thầu nộp trực tiếp hoặc gửi HSĐX đến địa chỉ của bên mời thầu nhưng phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm đóng thầu 14 giờ 00 ngày **29/ 04/2025.**

2. Bên mời thầu có thể gia hạn thời hạn nộp HSĐX trước thời điểm đóng thầu khi bên mời thầu xét thấy cần thiết.

**Mục 15. HSĐX nộp muộn**

Bất kỳ tài liệu nào, kể cả thư giảm giá (nếu có) được nhà thầu gửi đến sau thời điểm.

đóng thầu là không hợp lệ, bị loại và được trả lại theo nguyên trạng (trừ tài liệu làm rõ HSĐX theo yêu cầu của bên mời thầu khi xét thầu).

**Mục 16. Sửa đổi hoặc rút HSĐX**

Khi muốn sửa đổi hoặc rút HSĐX đã nộp, nhà thầu phải có văn bản đề nghị và bên mời thầu chỉ chấp thuận nếu nhận được văn bản đề nghị của nhà thầu trước thời điểm đóng thầu; văn bản đề nghị sửa đổi, rút HSĐX phải được gửi riêng biệt với HSĐX.

**IV. MỞ THẦU VÀ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT**

Mục 17. Mở thầu

Công ty CP DAP-VINACHEM sẽ tiến hành mở thầu HSĐX công khai ngay sau thời điểm đóng thầu (14 giờ 30 ngày **29/04/2025**) tại Trụ sở Công ty CP DAP-VINACHEMtrước sự chứng kiến của những người có mặt và không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của các nhà thầu được mời.

**Mục 18. Làm rõ HSĐX**

1. Trong quá trình đánh giá HSĐX, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu làm rõ nội dung của HSĐX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSĐX thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSĐX đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ HSĐX được thực hiện giữa bên mời thầu và nhà thầu có HSĐX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (bên mời thầu mời nhà thầu đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời thầu gửi văn bản yêu cầu làm rõ và nhà thầu phải trả lời bằng văn bản). Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà bên mời thầu không nhận được văn bản làm rõ hoặc nhà thầu có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của bên mời thầu thì bên mời thầu xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

**Mục 19. Điều kiện đối với nhà thầu được đề nghị trúng thầu**

Nhà thầu được xem xét đề nghị trúng thầu nếu: HSĐX đáp ứng được điều kiện tiên quyết, đạt tiêu chuẩn đánh giá, có giá đề nghị trúng thầu từng phần không vượt giá gói thầu được duyệt và có giá thấp nhất.

Trường hợp có từ 2 Nhà thầu trở lên có giá đề nghị trúng thầu bằng nhau sẽ sắp xếp theo thứ tự ưu tiên:Nhà thầu đã ký hợp đồng thực hiện các dịch vụ này với Bên mời thầu có khối lượng lớn hơn, nhà thầu có điều kiện thanh toán tốt hơn cho Bên mời thầu.

**Mục 19. Thông báo kết quả đấu thầu**

Bên mời thầu thông báo kết quả đấu thầu bằng văn bản cho tất cả các nhà thầu tham gia nộp HSĐX sau khi có quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu.

CHƯƠNG II: BẢNG DỮ LIỆU ĐẤU THẦU (BDL)

I. Phần 1 và phần 2: Cung cấp dịch vụ chuyển tải lưu huỳnh, quặng apatit bằng sà lan từ vùng neo cảng Quảng Ninh/ Hải Phòng về cảng DAP:

1. Nội dung công việc:

- Thay mặt Bên mời thầu giao nhận hàng hóa với các bên liên quan tại vùng neo.

- Dỡ hàng từ tàu biển xuống sà lan tại vùng neo cảng Quảng Ninh hoặc vùng neo cảng Hải Phòng.

- Vận chuyển bằng sà lan từ vùng neo về cảng DAP.

- Thông quan hàng hóa nhập khẩu *(áp dụng cho trường hợp hàng hóa nhập khẩu trực tiếp từ đối tác nước ngoài).*

- Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường thủy nội địa.

- Gom vét và vệ sinh hàng dưới hầm và lan can phương tiện vậnchuyển.

\* *Ghi chú:*

*- Đơn giá Không bao gồm phí neo đậu hàng hóa tại vùng neo, phí cơ sở hạ tầng theo quy định của UBND các tỉnh nếu có, phí dỡ hàng tại cầu cảng DAP và phí giám định.*

***- Nhà thầu chào đơn giá cho lô hàng chuyển tải không bao gồm phí thông quan hàng hóa nhập khẩu khi Công ty DAP mua của đối tác trong nước.***

2. Khối lượng: Khối lượng cụ thể thực hiện trong khoảng thời gian 12 tháng (bắt đầu từ tháng 5/2025) do Bên mời thầu quyết định; được chia thành từng lô khoảng 15.000 ÷ 20.000 tấn/chuyến đối với lưu huỳnh và 35.000 ÷ 45.000 tấn/chuyến đối với quặng apatit.

3. Giao nhận:

3.1. Phương thức giao nhận:

- Tại vùng neo cảng Quảng Ninh/ Hải Phòng: Bằng phương pháp đo mớn nước tàu biển và sà lan.

- Tại địa điểm dỡ hàng (cảng DAP): Bằng phương pháp đo mớn nước sà lan hoặc bằng cân khối lượng.

- Tỷ lệ hao hụt cho phép giữa hai đầu: Bằng phương pháp đo mớn nước - mớn nước là **≤** 0,2%; bằng phương pháp đo mớn nước - cân khối lượng: ≤ 0,3%.

3.2. Năng suất bốc dỡ:

- Tại vùng chuyển tải từ tàu xuống xà lan: 5.000 tấn/ ngày thời tiết đẹp trời; thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ có làm có tính. Thưởng phạt theo quy định của tàu chuyến.

- Tại cầu cảng DAP: 1.500 tấn/ ngày thời tiết đẹp trời.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: khoảng thời gian 12 tháng (bắt đầu từ tháng 5/2025).

**II. Phần 3: Dịch vụ vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh tại cầu cảng DAP:**

1. Nội dung công việc: Bố trí nhân công, xe san gạt và thiết bị phù hợp để san gạt, thu gom, dọn dẹp và vệ sinh hàng lưu huỳnh rời dưới hầm tàu biển tại cầu cảng DAP.

2. Khối lượng: Khối lượng cụ thể thực hiện trong khoảng thời gian 12 tháng (bắt đầu từ tháng 5/2025) do Bên mời thầu quyết định; được chia thành từng lô khoảng 3.000 ÷ 7.000 tấn.

3. Năng suất làm việc: Đáp ứng theo năng suất bốc dỡ tại cầu cảng DAP là 1.500 tấn/ ngày thời tiết đẹp trời.

1. Thời gian thực hiện hợp đồng: Khoảng thời gian 12 tháng (bắt đầu từ tháng 5/2025).
2. Thưởng phạt :
   1. Đối với phần 1:

- Trong quá trình thực hiện nếu Nhà thầu để hàng hóa hao hụt quá tỷ lệ cho phép nêu tại Mục 3 thì Nhà thầu phải bồi th­ường 100% giá trị hàng hóa hao hụt trên định mức theo giá ghi trên hoá đơn thương mại nhập khẩu cộng các chi phí phát sinh khác.

- Năng xuất dỡ hàng khỏi tàu tại vùng neo là 5.000 tấn/ ngày thời tiết đẹp trời; thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ có làm có tính. Mức th­ưởng, phạt giải phóng tàu theo thông báo cụ thể của hãng tàu do Nhà thầu được hưởng hoặc phải chịu. Thời gian giải phóng tàu đ­ược tính từ khi thông báo sẵn sàng làm hàng (NOR) có hiệu lực đến khi tầu dỡ xong mã hàng cuối cùng. Thông báo sẵn sàng làm hàng có hiệu lực theo quy định của tàu chuyến

- Năng suất dỡ hàng tại cầu cảng DAP là 1.500 tấn/ngày thời tiết đẹp trời. Mức phạt dôi nhật sà lan là 4.000 đồng/ tấn/ ngày.

5.2. Đối với phần 2:

Đáp ứng theo năng suất bốc dỡ tại cầu cảng DAP là 1.500 tấn/ ngày thời tiết đẹp trời. Trường hợp do tiến độ của Nhà thầu không đáp ứng năng suất này, phạt dôi nhật theo quy định của tàu do Nhà thầu chịu.

**PHẦN B**

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VÀ NỘI DUNG XÁC ĐỊNH GIÁ ĐÁNH GIÁ**

**I. Các điều kiện tiên quyết:**

Hồ sơ đề xuất sẽ bị loại bỏ nếu không đáp ứng các điều kiện sau:

- Nhà thầu không có tên trong danh sách mua HSYC.

- Không có bảo đảm dự thầu hoặc có bảo đảm dự thầu nhưng không hợp lệ: Có giá trị thấp hơn, không đúng đồng tiền quy định, thời gian hiệu lực ngắn hơn, không nộp theo tên của Bên mời thầu theo quy định trong hồ sơ mời thầu, không đúng tên gói thầu, không đúng tên nhà thầu, bảo lãnh dự thầu có điều kiện, không phải là bản gốc và không có chữ ký hợp lệ;

- Không có bản gốc Hồ sơ đề xuất;

- Đơn dự thầu không hợp lệ;

- Hồ sơ đề xuất có giá dự thầu không cố định, chào thầu theo nhiều mức giá hoặc giá có kèm điều kiện gây bất lợi cho Bên mời thầu.

**II. Tiêu chuẩn đánh giá và xác định nội dung giá đánh giá**

**1. Đánh giá sơ bộ về tính hợp lệ HSĐX của Nhà thầu**:

- Tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSĐX: Theo Mục 6 Khoản II Chương I Phần A - Đáp ứng các điều kiện tiên quyết nêu trong HSYC: Theo Khoản I phần B

* Đánh giá về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu: Theo Mục 9 Phần A.

*Kết luận: Nhà thầu đạt yêu cầu khi tất cả các điều kiện đều phải “hợp lệ” so với yêu cầu đề ra của HSYC và được chuyển sang đánh giá về mặt kỹ thuật.*

1. **Đánh giá về mặt kỹ thuật:**

Theo các quy định tại Chương II Phần A (Bảng dữ liệu đấu thầu)

*Kết luận: Nhà thầu đạt yêu cầu khi tất cả các điều kiện đều phải “đạt” so với yêu cầu đề ra của HSYC và được chuyển sang đánh giá đánh giá.*

**3. Đánh giá về giá đánh giá:**

a) Giá nêu trong đơn dự thầu.

b)Giảm giá (nếu có)

c) Xếp hạng các HSĐX *(nhà thầu trúng thầu khi có giá đánh giá thấp nhất và không vượt giá gói thầu).*

**PHẦN C**

**BIỂU MẪU KÈM THEO**

1. Mẫu số 1: Đơn dự thầu.

2. Mẫu số 2: Giấy ủy quyền

3. Mẫu số 3: Biểu giá chào

4. Mẫu số 4a: Bảo lãnh dự thầu.

5. Mẫu số 4b: Đảm bảo dự thầu

**Mẫu số 1**

**ĐƠN DỰ THẦU**

*………………, ngày …… tháng … năm …*

**Kính gửi:Công ty CP DAP-VINACHEM**

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu số 44C/HSYC-DAP ngày 18/04/2025 của Công ty CP DAP-VINACHEM mà Công ty chúng tôi nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_ *(điền tên Nhà thầu)*, cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là …… đ *(ghi rõ số tiền bằng số và chữ)* cùng với biểu giá chi tiết kèm theo.

Nếu Hồ sơ dự thầu của chúng tôi được chấp thuận, chúng tôi cam kết nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của Hồ sơ yêu cầu, ký hợp đồng trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu và cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng yêu cầu trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất có hiệu lực trong thời gian 30 ngày, kể từ thời điểm đóng thầu.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**

*(ghi rõ tên, chức danh, ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu số 2**

GIẤY ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là\_\_\_\_ *[Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu],* làngười đại diện theo pháp luật của \_\_\_\_ *[Ghi tên nhà thầu]* có địa chỉ tại\_\_\_\_ *[Ghi địa chỉ của nhà thầu]* bằng văn bản này ủy quyền cho\_\_\_\_ *[Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền]* thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia đấu thầu gói thầu\_\_\_\_ *[Ghi tên gói thầu]*:

*[*- *Ký đơn chào hàng;*

*- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia đấu thầu, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;*

*- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;*

*- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu]*

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của\_\_\_\_ *[Ghi tên nhà thầu]*. \_\_\_\_ *[Ghi tên nhà thầu]* chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_ *[Ghi tên người được ủy quyền]* thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **Người được ủy quyền**  *[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]* | **Người ủy quyền**  *[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]* |

**Mẫu số 3**

BIỂU GIÁ CHÀO

1. **Nội dung công việc và đơn giá:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung công việc | Đơn giá (đ/tấn) chưa cóVAT |
| **Phần 1** | **Chuyển tải lưu huỳnh bằng sà lan từ vùng neo cảng Quảng Ninh/ Hải Phòng về cảng DAP; gồm:**  - Thay mặt Bên mời thầu giao nhận hàng hóa với các bên liên quan tại vùng neo.  - Dỡ hàng từ tàu biển xuống sà lan tại vùng neo cảng Quảng Ninh hoặc vùng neo cảng Hải Phòng.  - Vận chuyển bằng sà lan từ vùng neo về cảng DAP.  - Thông quan hàng hóa nhập khẩu *(áp dụng nhập khẩu lưu huỳnh trực tiếp từ đối tác nước ngoài).*  - Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường thủy nội địa.  - Gom vét và vệ sinh hàng dưới hầm và lan can phương tiện vận chuyển. | ….. |
| ***Trường hợp, Công ty DAP mua lưu huỳnh của đối tác trong nước*** | ……… |
| \* *Ghi chú: Đơn giá hhông bao gồm phí neo đậu hàng hóa tại vùng neo, phí cơ sở hạ tầng theo quy định của UBND các tỉnh nếu có, phí dỡ hàng tại cầu cảng DAP và phí giám định.* | ……. |
| **Phần 2** | **Chuyển tải quặng apatit bằng sà lan từ vùng neo cảng Quảng Ninh/ Hải Phòng về cảng DAP; gồm:**  - Thay mặt Bên mời thầu giao nhận hàng hóa với các bên liên quan tại vùng neo.  - Dỡ hàng từ tàu biển xuống sà lan tại vùng neo cảng Quảng Ninh hoặc vùng neo cảng Hải Phòng.  - Vận chuyển bằng sà lan từ vùng neo về cảng DAP.  - Thông quan hàng hóa nhập khẩu *(áp dụng cho nhập khẩu quặng apait trực tiếp từ đối tác nước ngoài).*  - Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường thủy nội địa.  - Gom vét và vệ sinh hàng dưới hầm và lan can phương tiện vận chuyển. | …… |
| ***Trường hợp, Công ty DAP mua apatit của đối tác trong nước*** | ……. |
| \* *Ghi chú: Đơn giá hhông bao gồm phí neo đậu hàng hóa tại vùng neo, phí cơ sở hạ tầng theo quy định của UBND các tỉnh nếu có, phí dỡ hàng tại cầu cảng DAP và phí giám định.* | ……… |
| **Phần 3** | **Dịch vụ vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh tại cầu cảng DAP; gồm:** Bố trí nhân công, xe san gạt và thiết bị phù hợp để san gạt, thu gom, dọn dẹp và vệ sinh hàng lưu huỳnh rời dưới hầm tàu biển. | ……. |

**2. Khối lượng:** Khối lượng cụ thể do Bên mời thầu quyết định và được chia thành từng chuyến hàng.

**3. Giao nhận:**

**3.1.Chuyển tải lưu huỳnh, quặng apatit bằng sà lan từ vùng neo cảng Quảng Ninh/ Hải Phòng về cảng DAP:**

- Khối lượng giao tại vùng neo Quảng Ninh hoặc vùng neo Hải Phòng đ­ược xác định theo chứng thư­ giám định mớn n­ước tàu và sà lan của cơ quan giám định.

Trường hợp đầu nhận tại cảng DAP bằng phương pháp đo mớn nước sà lan thì tỷ lệ hao hụt cho phép trong xếp dỡ, vận chuyển và sai số đo mớn n­­ước giữa 2 đầu (tại tàu tại vùng neo Hạ Long hoặc tại vùng neo Hải Phòng và sà lan tại cầu cảng DAP) là 0,2% theo khối l­­ượng quy đổi về độ ẩm tại tàu tại vùng neo Hạ Long hoặc vùng neo Hải Phòng của cơ quan giám định.

Trường hợp đầu nhận tại cảng DAP bằng phương pháp cân khối lượng thì tỷ lệ hao hụt cho phép trong xếp dỡ, vận chuyển, sai số đo mớn n­­ước và sai số cân giữa 2 đầu (tại tàu tại vùng neo Hạ Long hoặc tại vùng neo Hải Phòng và cânkhối lượng tại hiện trường Công ty DAP) là 0,3% theo khối l­­ượng quy đổi về độ ẩm tại tàu tại vùng neo Hạ Long hoặc vùng neo Hải Phòng của cơ quan giám định

- Khối l­ượng giao nhận tại đầu nhận(cảng DAP) của hai trường hợp trên được quy về độ ẩm tại tàu tại vùng neo Hạ Long hoặc vùng neo Hải Phòng theo kết quả giám định; cụ thể theo công thức sau:

m (100 – a)

G =

(100 – b)

Trong đó:

G – Là khối lượng lưu huỳnh giao nhận tại đầu nhận (cảng DAP)đã đ­ược quy đổi về độ ẩm tại tàu tại vùng neo theo kết quả giám định.

m - Là khối l­ượng (tấn) lưu huỳnh có độ ẩm thực tế khi giao nhận tại đầu nhận (cảng DAP);

a - Là độ ẩm bình quân thực tế theo kết quả phân tích của cơ quan giám định của các xà lan tại cầu cảng DAP (%);

b - Là độ ẩm bình quân theo kết quả phân tích của cơ quan giám định tại tàu tại vùng neo (%)

Chi phí giám định khối l­ượng và độ ẩm tại vùng neo, cầu cảng DAP và phí cân do Bên mời thầu chịu.

- Khối l­ượng tính cước: Xác định theo kết quả giám định mớn n­ước của tàu tại vùng neo do cơ quan giám định cấp.

3.2. **Dịch vụ vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh tại cầu cảng DAP:**

Khối lượng giao nhận và khối lượng tính cước được căn cứ theo chứng thư giám định khối lượng hoặc khối lượng qua cân tại cầu cân Bên mời thầu ở độ ẩm tự nhiên của từng chuyến tàu.

**4. Thanh toán:**

Trong vòng 30 ngày sau khi Nhà thầu hoàn thành xong toàn bộ lô hàng cho Bên mời thầu và Bên mời thầu nhận đ­ược đủ bộ chứng từ thanh toán.

1. **Thời gian thực hiện:** Khoảng thời gian 12 tháng (bắt đầu từ tháng 5/2025).
2. **Các điều kiện khác:** Theo quy định của Hồ sơ yêu cầu số 44C/HSYC-DAP ngày 18/04/2025.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**

*(ghi rõ tên, chức danh, ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu số 4a**

**BẢO LÃNH DỰ THẦU**

\_\_\_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

**Kính gửi: Công ty CP DAP-VINACHEM**

(sau đây gọi là bên mời thầu)

Căn cứ vào việc *[ghi tên nhà thầu tham dự thầu],* sau đây gọi là “Nhà thầu”, sẽ tham dự đấu thầu gói thầu số 44C/HSYC-DAP ngày 18/04/2025“Cung cấp dịch vụ chuyển tải lưu huỳnh, quặng apatit và vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh” cho Công ty CP DAP-VINACHEM.

Chúng tôi *[ghi tên ngân hàng, tổ chức tài chính]* có trụ sở đăng ký tại *[ghi địa chỉ của ngân hàng, tổ chức tài chính]* xin cam kết với bên mời thầu bảo lãnh cho nhà thầu tham dự đấu thầu gói thầu này bằng một khoản tiền là ....... đồng *(bằng chữ...).*

Chúng tôi cam kết sẽ chuyển ngay cho bên mời thầu khoản tiền nêu trên khi bên mời thầu có văn bản thông báo nhà thầu vi phạm các quy định về đấu thầu nêu trong Hồ sơ yêu cầu.

Bảo lãnh này có hiệu lực trong vòng 30 ngày kể từ ngàyđóng thầu. Bất cứ yêu cầu nào của bên mời thầu liên quan đến bảo lãnh này phải được gửi tới *[ghi tên ngân hàng, tổ chức tài chính]* trong thời hạn nói trên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGÂN HÀNG**  *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

**Mẫu số 4b**

**ĐẢM BẢO DỰ THẦU**

\_\_\_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

**Kính gửi: Công ty CP DAP-VINACHEM**

*[ghi tên nhà thầu tham dự thầu]* chấp thuận nộp một khoản tiền bảo đảm dự thầu gói thầu số 44C/HSYC-DAP ngày 18/04/2025 “Cung cấp dịch vụ chuyển tải lưu huỳnh, quặng apatit và vệ sinh hầm hàng tàu biển chở lưu huỳnh”là ….*(Bằng chữ)*cho Công ty CP DAP-VINACHEM*(có Séc hoặc phiếu thu tiền bảo đảm dự thầu kèm theo)*.

*[ghi tên nhà thầu tham dự thầu]* xin cam kết trả cho Công ty CP DAP-VINACHEM khoản tiền nói trên khi Công ty CP DAP-VINACHEMcó văn bản thông báo *[ghi tên nhà thầu tham dự thầu]*vi phạm các quy định về đấu thầu nêu trong Hồ sơ yêu cầu.

Đảm bảo này có hiệu lực trong 30 ngày kể từ ngày đóng thầu.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**

*(ghi rõ tên, chức danh, ký tên, đóng dấu)*